

Số: ~~606~~/QĐ-ĐHCNQN

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng giấy khen cho sinh viên Xuất sắc năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT- BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐT ngày 06/11/2023 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ – ĐHCNQN ngày 22/8/2026 của Nhà trường về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2025 - 2026 cho sinh viên;

Căn cứ Kế hoạch số 260/KH – ĐHCNQN, ngày 20/8/2026 của Hiệu trưởng tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2026-2027 và Hội nghị tổng kết công tác đào tạo năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của phòng Công tác học sinh sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy khen cho 41 sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc năm học 2025 - 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Trường các đơn vị trong toàn trường và các sinh viên có tên trong Điều 1 căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Giám hiệu;
- Như điều 2;
- TT Thi đua;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG


TS. Hoàng Hùng Thắng

DANH SÁCH SINH VIÊN XUẤT SẮC NHẬN GIẤY KHEN CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết số: **606** /QĐ - ĐHCNQN, ngày 26/8/2026)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tên lớp	Điểm TBCHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Danh hiệu thi đua	Khoa	Ghi chú
1	CQ15DH0011	Lê Văn Hùng	ĐH CNKT cơ khí ô tô K15	3,89	Xuất sắc	97,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CK - ĐL	
2	CQ16DH0474	Lê Ngọc Anh	ĐH CNKT cơ khí ô tô K16	3,69	Xuất sắc	98,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CK - ĐL	
3	CQ17DH0475	Linh Du Chính	ĐH CNKT cơ khí ô tô K17	3,64	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CK - ĐL	
4	CQ15DH0272	Phạm Quốc Cường	ĐH CN phần mềm K15	3,85	Xuất sắc	90	Xuất sắc	Xuất sắc	CNTT	
5	CQ16DH0175	Nguyễn Hương Giang	ĐH CN phần mềm K16	3,92	Xuất sắc	99,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CNTT	
6	CQ16DH0506	Nguyễn Duy Phong	ĐH CN phần mềm K16	3,80	Xuất sắc	95,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CNTT	
7	CQ16DH0647	Nguyễn Thị Thùy Dung	ĐH CN phần mềm K16	3,75	Xuất sắc	99,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CNTT	
8	CQ17DH0375	Trần Thiên Lý	ĐH Công nghệ phần mềm K17	3,64	Xuất sắc	96,00	Xuất sắc	Xuất sắc	CNTT	
9	CQ15DH0087	Nguyễn Đức Lộc	ĐH CN kỹ thuật điện K15	3,66	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
10	CQ16DH0121	Ninh Văn Bảo	ĐH CN kỹ thuật điện K16	3,64	Xuất sắc	92,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
11	CQ16DH0434	Phạm Văn Hiếu	ĐH CNKT tự động hóa K16	3,78	Xuất sắc	92,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
12	CQ16DH0536	Bùi Văn Trung	ĐH CNKT tự động hóa K16	3,65	Xuất sắc	95,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
13	CQ16DH0142	Vũ Hoàng Sơn	ĐH CNKT tự động hóa K16	3,68	Xuất sắc	93,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
14	CQ17DH0778	Vũ Bá Đăng	ĐH CNKT tự động hóa K17 B	3,86	Xuất sắc	95,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
15	CQ15DH0147	Nguyễn Văn Dũng	ĐH CNKT Tự động hóa K15 A	3,79	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
16	CQ15DH0241	Nguyễn Tất Duy	ĐH CNKT Tự động hóa K15 A	3,86	Xuất sắc	92,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
17	CQ15DH0280	Trịnh Thị Thùy Dung	ĐH CNKT Tự động hóa K15 A	4,00	Xuất sắc	92,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
18	CQ15DH0123	Điệp Trung Kiên	ĐH CNKT Tự động hóa K15 A	3,61	Xuất sắc	92,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
19	CQ15DH0152	Hoàng Hải Long	ĐH CNKT Tự động hóa K15 B	3,87	Xuất sắc	93,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
20	CQ15DH0158	Phạm Tiến Thành	ĐH CNKT Tự động hóa K15 B	3,80	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Điện	
21	LA15DH0026	Meelyda Laoly	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,69	Xuất sắc	97,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
22	CQ15DH0211	Nguyễn Thị Bích Ngọc	ĐH Kế toán tổng hợp K15	4,00	Xuất sắc	98,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
23	CQ15DH0202	Nguyễn Thị Thu Thủy	ĐH Kế toán tổng hợp K15	4,00	Xuất sắc	96,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Tên lớp	Điểm TBCHT	Xếp loại HT	Điểm RL	Xếp loại RL	Danh hiệu thi đua	Khoa	Ghi chú
24	CQ15DH0190	Vũ Thị Thùy Dung	ĐH Kế toán tổng hợp K15	4,00	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
25	CQ15DH0235	Phan Thị Khánh Linh	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,71	Xuất sắc	96,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
26	CQ15DH0210	Phạm Thị Loan	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,68	Xuất sắc	96,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
27	CQ15DH0250	Đỗ Thị Nhung	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,68	Xuất sắc	96,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
28	CQ15DH0209	Trần Thị Lệ	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,79	Xuất sắc	91,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
29	CQ15DH0244	Đỗ Thị Mai Linh	ĐH Kế toán tổng hợp K15	3,65	Xuất sắc	91,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
30	CQ16DH0640	Bùi Thị Vân	ĐH Kế toán tổng hợp K16	3,69	Xuất sắc	91,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
31	CQ16DH0393	Hoàng Thị Vân Anh	ĐH Kế toán tổng hợp K16	3,61	Xuất sắc	99,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
32	CQ17DH0457	Lê Ngọc Ánh	ĐH Kế toán tổng hợp K17	3,89	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
33	CQ17DH0471	Nguyễn Thị Thương Huyền	ĐH Kế toán tổng hợp K17	3,69	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
34	CQ15DH0227	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	ĐH Quản trị kinh doanh K15	3,76	Xuất sắc	98,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
35	CQ17DH0524	Nguyễn Ngọc Ánh	ĐH Quản trị kinh doanh K17	3,78	Xuất sắc	95,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
36	LA15DH0029	Vongkham Nida	ĐH Tài chính doanh nghiệp K15	3,80	Xuất sắc	98,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
37	LA15DH0006	Hervaxeng Soutida	ĐH Tài chính doanh nghiệp K15	3,60	Xuất sắc	94,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
38	LA16DH0031	Phonenida Phommachak	ĐH Tài chính doanh nghiệp K16	3,88	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
39	CQ15DH0245	Lê Hồng Yến	ĐH Tài chính doanh nghiệp K15	3,82	Xuất sắc	90,00	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
40	CQ16DH0555	Nguyễn Thảo My	ĐH Tài chính doanh nghiệp K16	3,89	Xuất sắc	100	Xuất sắc	Xuất sắc	Kinh tế	
41	LA16DH0014	Tong Kue	ĐH khai thác mỏ K16	3,71	Xuất sắc	90,00	Xuất sắc	Xuất sắc	MCT	